

Số: /BC-CCKL

Bình Định, ngày tháng 10 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định Phương án khai thác gỗ loài thực vật thông thường từ rừng trồng phòng hộ của Ban Quản lý rừng phòng hộ Phù Mỹ năm 2023

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chi cục Kiểm lâm nhận được hồ sơ đề nghị phê duyệt Phương án khai thác gỗ loài thực vật thông thường từ rừng trồng phòng hộ của Ban Quản lý rừng phòng hộ Phù Mỹ năm 2023, nộp qua Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh ngày 27/9/2023, mã hồ sơ: 000.00.10.H08-230927-0005.

Trên cơ sở Biên bản kiểm tra, thẩm định ngày 03/8/2023, thành phần gồm: Chi cục Kiểm lâm, Hạt Kiểm lâm huyện Phù Mỹ, Ban Quản lý rừng phòng hộ Phù Mỹ và Trung tâm Quy hoạch nông nghiệp nông thôn tỉnh (có Biên bản kiểm tra kèm theo) và kết quả kiểm tra hồ sơ. Chi cục Kiểm lâm kính báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kết quả như sau:

1. Thành phần hồ sơ do Ban Quản lý rừng phòng hộ Phù Mỹ nộp

a) Đơn đề nghị Phê duyệt Phương án khai thác gỗ loài thực vật thông thường từ rừng trồng phòng hộ của Ban Quản lý rừng phòng hộ Phù Mỹ năm 2023 tại khoảnh 1, tiểu khu 182, xã Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ ngày 15/9/2023.

b) Phương án khai thác gỗ loài thực vật thông thường từ rừng trồng phòng hộ của Ban Quản lý rừng phòng hộ Phù Mỹ năm 2023 tại khoảnh 1, tiểu khu 182, xã Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ.

c) Bản đồ Phương án khai thác gỗ loài thực vật thông thường từ rừng trồng phòng hộ của Ban Quản lý rừng phòng hộ Phù Mỹ năm 2023, tỷ lệ 1/5.000 tại khoảnh 1, tiểu khu 182, xã Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ.

d) Văn bản số 6288/UBND-TH ngày 27/10/2022 của UBND tỉnh Bình Định về việc chủ trương gia hạn thời gian khai thác gỗ rừng trồng phòng hộ năm 2020 của Ban Quản lý rừng phòng hộ Phù Mỹ.

đ) Biên bản kiểm tra ngoại nghiệp Phương án khai thác gỗ loài thực vật thông thường, Phương án tía thưa từ rừng trồng phòng hộ của Ban Quản lý rừng phòng hộ Phù Mỹ ngày 03/8/2023.

2. Kiểm tra thẩm định ngoại nghiệp

a) Địa danh: Thuộc khoảnh 1, tiểu khu 182, xã Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

b) Diện tích thiết kế khai thác: 14,18 ha.

c) Đối tượng thiết kế khai thác:

- Rừng trồng phòng hộ thuộc loài thực vật rừng thông thường do Nhà nước là đại diện chủ sở hữu.

- Loài cây trồng: Cây Keo lai.
- Năm trồng: 2009.
- Nguồn vốn đầu tư: Vốn Ngân sách Nhà nước.

d) Quy hoạch 3 loại rừng: Quy hoạch rừng phòng hộ.

đ) Ranh giới ngoài thực địa được phát rõ ràng phù hợp giữa bản đồ và thực địa. Các chỉ tiêu đo đếm, xác định loài cây phù hợp giữa Phiếu đo đếm và ngoài thực địa.

3. Kiểm tra phương án khai thác theo quy định tại Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản

a) Nội dung phương án khai thác: Phương án khai thác phù hợp với hướng dẫn tại Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

b) Các chỉ tiêu bình quân của lâm phần khai thác:

- Mật độ bình quân (N): 830 cây/ha.
- Đường kính bình quân ($D_{1,3}$): 19,0 cm.
- Chiều cao bình quân (H_{VN}): 19,4 m.
- Trữ lượng bình quân: 235,84 m³/ha.

c) Phương thức khai thác: Khai thác theo đám, diện tích đám khai thác không quá 3 ha.

d) Tổng trữ lượng khai thác: 3.344,179 m³.

đ) Tỷ lệ lợi dụng sản phẩm: 95%, trong đó: Gỗ có đường kính đầu nhỏ từ 18 cm trở lên, dài trên 2,0 m tỷ lệ 34,6%, gỗ có đường kính đầu nhỏ từ 6 cm đến dưới 18 cm tỷ lệ 60,4%.

e) Sản lượng thương phẩm: 3.177,918 m³, trong đó: Gỗ có đường kính đầu nhỏ từ 18 cm trở lên, dài trên 2,0 m là 1.156,124 m³; gỗ có đường kính đầu nhỏ từ 6 cm đến dưới 18 cm là 2.021,794 m³.

g) Thời gian khai thác: Đến hết ngày 31/12/2023.

Chi cục Kiểm lâm kính báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, phê duyệt Phương án để Ban Quản lý rừng phòng hộ Phù Mỹ có cơ sở triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Hạt Kiểm lâm huyện Phù Mỹ;
- Phòng QLBR và BTTN;
- Lưu: VT, SDPTR.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Lê Đức Sáu